

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 62/2021/DSST.

Ngày: 28-4-2021.

V/v: “*tranh chấp hợp đồng  
tín dụng*”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI – THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phương Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Phan Thanh Dũng.

2. Ông Lý Hồng Hạnh.

**- Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Phục Hưng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai: Ông Phạm Hoài Hận – Kiểm sát Viên. Vắng mặt.

Ngày 28 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 268/2019/TLST-DS ngày 12 tháng 12 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2021/QĐXX-ST ngày 05 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á.

Địa chỉ: số 117 Quang Trung, phường Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Địa chỉ chi nhánh: 36 Phan Đăng Lưu, phường 5, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái Hương – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện ủy quyền: anh Phạm Đình H – Chức vụ: Chuyên viên.

**- Bị đơn:** ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1967 và bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1965. Vắng mặt tại phiên tòa.

Cùng địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh **Nguyễn Tuấn A**, sinh năm 1989. Vắng mặt tại phiên tòa.

- + Anh **Nguyễn Quốc T**, sinh năm 1994. Vắng mặt tại phiên tòa.
  - + Chị **Nguyễn Thị Tuyết A**, sinh năm 1992. Vắng mặt tại phiên tòa.
- Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*- Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày và yêu cầu:*

Ngày 22/7/2015, ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N có ký hợp đồng tín dụng số K0.08.1176/2015/HĐTD-BacABank với Ngân hàng TMCP Bắc Á-Chi nhánh Cần Thơ để vay số tiền 50.000.000đồng (Năm mươi triệu đồng), thời hạn vay 24 tháng, lãi suất 13,2%/01 năm, có điều chỉnh 03 tháng một lần, mục đích vay sửa chữa nhà ở gia đình, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn.

Để bảo đảm cho hợp đồng tín dụng trên, ông H và bà N đã ký hợp đồng thế chấp số: K0.08.1176/2015/HĐTC-BacABank ngày 22/7/2015 với ngân hàng để thế chấp: Quyền sử dụng đất thửa 359, loại đất Thổ và hành lang lộ giới, diện tích 172,9m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ, giấy chứng nhận QSD đất số R299148, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 02828, do UBND huyện Ô Môn (Cũ) cấp ngày 21/8/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn H.

Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi. Ngân hàng TMCP Bắc Á đã nhiều lần liên hệ đôn đốc, yêu cầu ông H và bà N trả nợ nhưng ông H và bà N vẫn không chịu trả.

Tạm tính đến ngày 27/4/2021, ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N còn nợ Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền 53.687.178 đồng (trong đó nợ gốc: 27.830.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 1.516.378 đồng, lãi quá hạn: 24.340.800đồng). Nay Ngân hàng TMCP Bắc Á yêu cầu ông H và bà N có trách nhiệm trả số nợ trên cho ngân hàng.

Trường hợp ông Nguyễn Văn H, bà Nguyễn Thị N không không khả năng trả nợ thì đề nghị Tòa án chấp nhận cho ngân hàng phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho ngân hàng. Ngoài ra, ông H và bà N có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Bắc Á tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số K0.08.1176/2015/HĐTD-BacABank ngày 22/7/2015 kể từ ngày 23/02/2021 cho đến khi thanh toán xong T bộ khoản nợ.

- Tại phiên tòa hôm nay ông H có đơn xin vắng mặt nhưng trong bản tự khai và trong quá trình xét xử bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày: ông H thừa

nhận vào ngày 22/7/2015 ông cùng vợ là bà Nguyễn Thị N có ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Bắc Á-Chi nhánh Cần Thơ để vay số tiền 50.000.000 đồng, vay để sửa chữa nhà và có thể chấp tài sản là: Quyền sử dụng đất thửa 359, loại đất Thổ và hành lang lộ giới, diện tích 172,9m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 02, toạ lạc ấp Đ, xã Đ, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ, giấy chứng nhận QSD đất số R299148, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 02828, do UBND huyện Ô Môn (Cũ) cấp ngày 21/8/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn H.

Quá trình thực hiện hợp đồng ông đã trả được một phần gốc lãi cho ngân hàng, nay ngân hàng yêu cầu ông trả số tiền 53.687.178 thì ông đồng ý. Nhưng do hoàn cảnh gia đình ông khó khăn, không có khả năng trả nợ nên ông xin giảm lãi và xin trả gốc mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi trả xong nợ.

-Bị đơn bà Nguyễn Thị N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn A, anh Nguyễn Quốc T, chị Nguyễn Thị Tuyết A mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên không rõ ý kiến.

*Tại phiên tòa hôm nay:* Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt.

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ pháp luật: Ngân hàng thương mại cổ phần Bắc Á khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H bà Nguyễn Thị N thanh toán số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng nên quan hệ pháp luật là “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Do bị đơn ông Nguyễn Văn H có đơn xin vắng mặt, bà Nguyễn Thị N, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn A, anh Nguyễn Quốc T, chị Nguyễn Thị Tuyết A đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà N là phù hợp.

[3] Về nội dung vụ án:

Ngày 22/7/2015, ông Nguyễn Văn H cùng vợ là bà Nguyễn Thị N có ký Hợp đồng tín dụng số K0.08.1176/2015/HĐTD-BacABank với Ngân hàng TMCP Bắc Á-Chi nhánh Cần Thơ để vay số tiền 50.000.000đồng; Mục đích

vay: sửa chữa nhà; Thời hạn vay: 24 tháng; lãi suất 13,2%/01 năm, có điều chỉnh 03 tháng một lần, lãi quá hạn 150% lãi suất trong hạn. Để bảo đảm khoản vay, ông H và bà N đã ký hợp đồng thế chấp số: K0.08.1176/2015/HĐTC-BacABank ngày 22/7/2015 với ngân hàng để thế chấp: Quyền sử dụng đất thửa 359, loại đất Thổ và hành lang lộ giới, diện tích 172,9m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ, giấy chứng nhận QSD đất số R299148, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 02828, do UBND huyện Ô Môn (Cũ) cấp ngày 21/8/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn H. Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N đã ký khế ước nhận nợ ngày 23/7/2015 xác nhận đã nhận số tiền vay 50.000.000 đồng bằng hình thức nhận tiền mặt.

Như vậy, có căn cứ xác định quan hệ vay tài sản bằng hình thức thế chấp giữa ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N với Ngân hàng TMCP Bắc Á theo quy định tại Điều 317, 318 Bộ luật Dân sự.

Từ khi giao kết hợp đồng đến nay, ông H và bà N chỉ thanh toán được một phần nợ gốc và lãi. Ông H và bà N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán như thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng theo quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để chấp nhận.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Phía bị đơn ông H thừa nhận tính đến thời điểm hiện nay, phía bị đơn chưa thanh toán số vốn vay cho nguyên đơn nên xét thấy nguyên đơn khởi kiện yêu cầu bị đơn trả lại số tiền vốn vay và lãi là 53.687.178 đồng là có cơ sở chấp nhận.

Về tài sản đảm bảo thế chấp cho khoản vay: phía nguyên đơn yêu cầu nếu bị đơn không trả số tiền vốn và lãi thì yêu cầu phát mãi các tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 359, loại đất Thổ và hành lang lộ giới, diện tích 172,9m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ, giấy chứng nhận QSD đất số R299148, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 02828, do UBND huyện Ô Môn (Cũ) cấp ngày 21/8/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn H, yêu cầu được phát mãi các tài sản thế chấp khi bị đơn không thanh toán nợ cho nguyên đơn là có cơ sở chấp nhận theo Điều 721 của Bộ luật Dân sự năm 2005.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Ngân hàng TMCP Bắc Á được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Chi phí đo đạc, thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) bị đơn phải chịu, nguyên đơn đã nộp và chi xong, bị đơn có trách nhiệm trả cho nguyên đơn 3.000.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Áp dụng:** Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Điều 317, 318, 466, Điều 357 Bộ Luật dân sự 2015;

Điều 715; Điều 717; Điều 718; Điều 719; Điều 720 và Điều 721 Bộ luật dân sự năm 2005;

Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Bắc Á.
2. Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền vốn là 27.830.000 đồng (Hai mươi bảy triệu tám trăm ba mươi nghìn đồng) và lãi suất tính đến ngày 28/4/2021 là 25.857.178 đồng (Hai mươi lăm triệu tám trăm năm mươi bảy nghìn một trăm bảy mươi tám đồng). Bị đơn phải chịu lãi suất phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số K0.08.1176/2015/HĐTD-BacABank ký kết ngày 22/7/2015 cho đến khi thanh toán dứt điểm số nợ trên.

Thời gian và cách trả do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai giải quyết.

Trường hợp bị đơn không trả số tiền nợ cho nguyên đơn thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp sau:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 359, loại đất Thổ và hành lang lộ giới, diện tích 172,9m<sup>2</sup>, tờ bản đồ số 02, tọa lạc ấp Đ, xã Đ, huyện Ô Môn, tỉnh Cần Thơ (cũ) nay là huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ, giấy chứng nhận QSD đất số R299148, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận số 02828, do UBND huyện Ô Môn (Cũ) cấp ngày 21/8/2000 cho hộ ông Nguyễn Văn H.

Về án phí: Bị đơn pH nộp 2.685.000 đồng (Hai triệu sáu tám tám mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.153.719 đồng (Một triệu một trăm năm mươi ba nghìn bảy trăm mười chín đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 015371 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai.

Chi phí thẩm định tại chỗ 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) bị đơn pH chịu, nguyên đơn đã nộp và chi xong, bị đơn ông H bà N có trách nhiệm trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bắc Á 3.000.000 đồng.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án. Đối với đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**- Nơi nhận:**

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND H. Thới Lai;
- Chi cục THADS H. Thới Lai;
- Các đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa**

**Trần Thị Phương Anh**